

Số:

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾT LUẬN
Họp Tổ công tác An toàn Khai thác bay - SAG1, T08/2025

Ngày 04/09/2025 tại trụ sở TCT, Tổ công tác An toàn Khai thác bay - SAG1 đã tiến hành buổi họp do P.TGD Khai thác bay - Tổ trưởng Tổ SAG1 chủ trì và thành viên từ các cơ quan đơn vị.

Trong cuộc họp, Tổ SAG1 đã tổng hợp kết quả thực hiện các công tác an toàn của Khối KTB trong T08/2025 và triển khai nhiệm vụ cho các cơ quan đơn vị trong T09/2025. Các nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH AN TOÀN KHAI THÁC BAY:

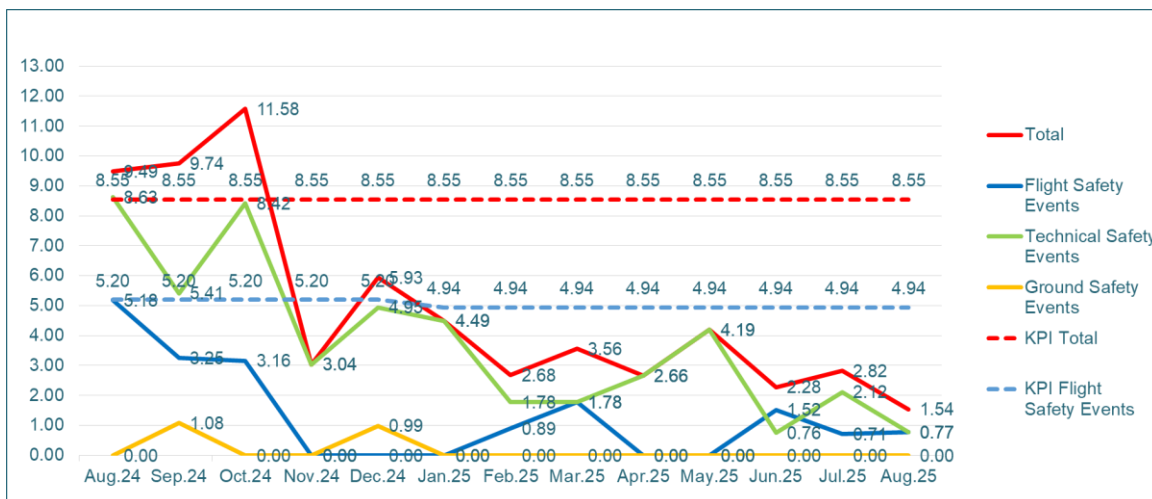
1. Các sự cố/ vụ việc báo cáo Cục HKVN:

a. Các sự cố đến từ lý do chủ quan

Tỉ lệ sự cố/ vụ việc VNA trong T08/2025 là 1.54/10,000cb, giảm so với cùng kỳ 2024, đạt mục tiêu 8.55/10,000cb.

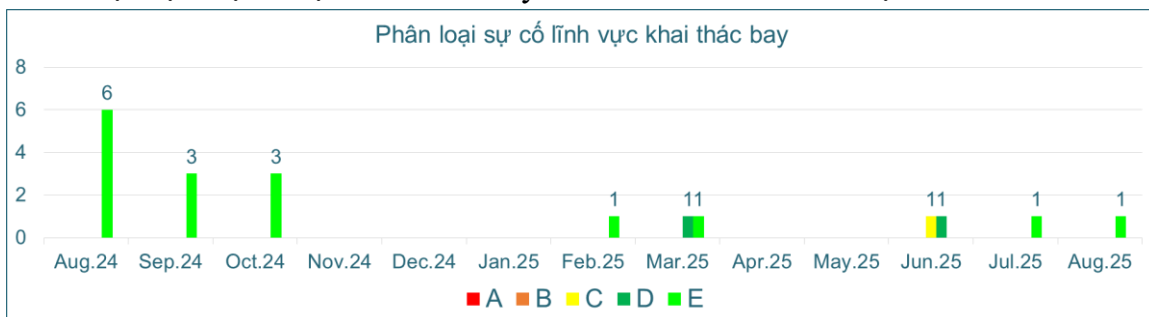
Tỉ lệ sự cố/ vụ việc của mảng khai thác bay trong T08/2025 là 0.77/10,000cb, giảm so với cùng kỳ năm 2024, đạt mục tiêu 4.94/10,000cb.

Biểu đồ tổng hợp sự cố VNA T08/2025



Trong T08/2025, mảng khai thác bay xảy ra 1 vụ việc:

- 01 vụ việc loại E đội A321: Tổ bay chỉnh nhằm tần số liên lạc



b. Các sự cố đến từ lý do khách quan:

Trong T08/2025, mảng khai thác bay không xảy ra các vụ việc an toàn liên quan đến môi trường.

2. Đánh giá chỉ số an toàn thực hiện:

Bộ chỉ số an toàn Tổ SAG1 năm 2025 gồm 23 chỉ số cập nhật theo tháng và 04 chỉ số cập nhật theo quý. Kết quả thực hiện như sau:

- Bộ chỉ số T08/2025 có 04/23 chỉ số không đạt mục tiêu, chiếm 17%, bao gồm:
 - Tỷ lệ vụ việc mức 3 Đội bay A321
 - Tỷ lệ vụ việc mức 2 Đội bay A321
 - Tỷ lệ vụ việc mức 1 Đội B787 và A321
- Bộ chỉ số cộng dồn 8T/2025 có 07/23 chỉ số không đạt mục tiêu, chiếm 30%, bao gồm:
 - Tỷ lệ vụ việc loại C
 - Tỷ lệ vụ việc mức 3 Đội bay A350, A321 và Toàn Đội
 - Tỷ lệ vụ việc mức 2 Đội bay A321 và ATR72
 - Tỷ lệ vụ việc mức 1 Đội bay A321
- Bộ chỉ số cộng dồn theo Quý của năm 2025 có 03/04 chỉ số không đạt mục tiêu:
 - Tỷ lệ TV kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay chưa đúng quy định/100 chuyến bay
 - Tỷ lệ TV chưa tuân thủ quy trình quản lý nhiễu động trên chuyến bay/100 chuyến bay
 - Tỷ lệ TV không kiểm tra phanh xe đẩy (trolleys) trước chuyến bay/100 chuyến bay

3. Quản lý an toàn hoạt động trong buồng lái:

Quản lý rủi ro tiếp cận không ổn định

Đội bay	T8/24	T9/24	T10/24	T11/24	T12/24	T01/25	T02/25	T03/25	T04/25	T5/25	T6/25	T7/25	T8/25	Đánh giá rủi ro	Mục tiêu T09/25
B787	3E Đạt	2D Đạt	1E Đạt	2C Không đạt	1E Đạt	2E Đạt	1E Đạt	1E Đạt	1E Đạt	2E Đạt	1E Đạt	3E Đạt	1E Đạt	Chấp nhận được	Vùng xanh
A350	3E Đạt	2E Đạt	3E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	3E Đạt	2D Đạt	2E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	2E Đạt	Chấp nhận được	Vùng xanh
A321	2E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	1D Đạt	3E Đạt	2D Đạt	1D Đạt	1D Đạt	1C Đạt	1D Đạt	2D Đạt	2E Đạt	2D Đạt	Chấp nhận được	Vùng xanh
ATR72	3E Đạt	2D Đạt	1E Đạt	3E Đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4D Không đạt	4D Không đạt	4D Không đạt	4E Không đạt	Theo dõi và giám sát	Vùng xanh

(Đánh giá rủi ro Significant Events các đội được nêu chi tiết trong Phụ lục 2)

Đối với tiếp cận không ổn định trong T08/2025, đội ATR72 tiếp tục nằm trong vùng vàng, cần theo dõi và giám sát trong các tháng tiếp theo. Các Đội bay khác nằm trong vùng xanh chấp nhận được. Mục tiêu đặt ra trong T09/2025 cho tất cả các Đội bay là duy trì vùng xanh.

Tổng hợp các vụ việc tiềm ẩn rủi ro Level 1, 2, 3

Monthly	Aug 2024	Sep 2024	Oct 2024	Nov 2024	Dec 2024	2024	Jan 2025	Feb 2025	Mar 2025	Apr 2024	May 2025	Jun 2025	Jul 2025	Aug 2025	2025	Mục tiêu 2025
Level 3	Event	2	1	1	2	1	21	6	0	2	3	1	3	4	2	21
	Rate /10000	1.96	1.19	1.17	2.24	1.36	1.80	5.24	0.00	1.86	3.38	0.86	2.49	4.40	2.07	2.35
Level 2	Event	157	147	145	134	108	1787	181	162	185	179	215	150	160	154	1386
	Rate /10000	151	174	170	150	147	153	157	143	171	167	185	124	144	128	155
Level 1	Event	834	671	631	740	624	9191	943	922	920	920	934	865	1065	940	7509
	Rate /10000	800	795	741	829	849	789	819	873	854	951	805	717	854	971	839
Analyzed Flights		10420	8435	8518	8923	7345	116467	11517	10567	10748	10823	11592	12057	12472	9676	89452

(Chi tiết Event Level 1, 2, 3 từng đội bay được nêu trong Phụ lục 3)

II. KẾT LUẬN:

Sau khi phân tích, thảo luận về các vấn đề an toàn được nêu trong báo cáo cũng như ý kiến phát biểu của các cơ quan đơn vị, Tổ trưởng Tổ SAG1 đã kết luận như sau:

1. Các đội bay A350, A321 tăng cường công tác An toàn, cải thiện chỉ số vụ việc level 3
2. ĐTV chủ trì phối hợp lấy ý kiến các CQĐV, hoàn thiện quy định về chia ca nghỉ của TV trên CB.
3. ANHK tiếp tục phối hợp với A08 hoàn thiện và triển khai quy trình phối hợp giữa phi công và sĩ quan An ninh trên không.
4. Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo an toàn SAG1 về TTĐHKT trước ngày 28 của tháng báo cáo với đầy đủ 06 nội dung sau:
 - Kết quả thực hiện các công việc tồn đọng.
 - Báo cáo an toàn bí mật nhận được trong tháng tại cơ quan, đơn vị.
 - Các vấn đề an toàn được xử lý trong tháng.
 - Đề xuất và kiến nghị về an toàn.
 - Báo cáo Quản lý rủi ro các vấn đề an toàn tuân thủ theo chương 9 tài liệu SMSM.
 - Báo cáo Quản lý sự thay đổi tuân thủ theo chương 15 tài liệu SMSM.

Bản mềm gửi về các địa chỉ:

ninhph@vietnamairlines.com;

phuongduong@vietnamairlines.com;

anngh@vietnamairlines.com

5. Thành viên Tổ công tác an toàn Khai thác bay – SAG1 tại các cơ quan đơn vị nghiêm túc tham gia họp đầy đủ, chịu trách nhiệm xác định các nguy cơ tiềm ẩn và quản lý rủi ro tại đơn vị mình trong T08/2025, báo cáo kết quả cho Tổ trưởng vào buổi họp SAG1 tháng tới.
6. Giao TTĐHKT triển khai công văn tới các CQĐV không thuộc thành phần của Tổ SAG1 thực hiện các công việc liên quan theo kết luận này.

Trên đây là kết luận cuộc họp Tổ công tác An toàn Khai thác bay – SAG1 T08/2025 để các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình tiến hành nếu có phát sinh vướng mắc, yêu cầu báo cáo lên Tổ trưởng để chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- TGĐ (để b/c);
- PTGĐ ĐV Tuần;
- PTGĐ NC Tháng;
- PTGĐ ĐA Tuần;
- ATCL, TTĐHKT, TCNL, DVHK, ANHK;
- ĐB919, ĐTV, TTHL, ASOC, VASCO;
- Lưu VT

**TỔ TRƯỞNG TỔ SAG1
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tô Ngọc Giang

PHỤ LỤC 1
BỘ CHỈ SỐ AN TOÀN VÀ QUẢN LÝ RỦI RO KHỞI KHAI THÁC BAY

I. Bộ chỉ số an toàn và mức độ an toàn chấp nhận được

Stt	Danh mục chỉ số an toàn KTB	Mục tiêu 2025	T08/2025		Thực hiện 2025 (Cộng dồn 8T)		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2025		
			Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo AT mức thấp	Cảnh báo AT mức TB	Cảnh báo AT mức cao
	Tỉ lệ sự cố, vụ việc ABCDE / 10,000 cb							-	-	-
1	Tỉ lệ sự cố, vụ việc AB	= 0	0	0	0	0.00	Đạt	-	-	-
2	Tỉ lệ sự cố, vụ việc C	= 0	0	0	1	0.10	Không đạt (8T)	-	-	-
3	Tỉ lệ sự cố, vụ việc D	≤ 0.31	0	0	2	0.21	Đạt	-	-	-
4	Tỉ lệ sự cố, vụ việc E	≤ 4.63	1	0.72	4	0.41	Đạt	-	-	-
5	Tỉ lệ vụ việc mức 3 / 10,000 cb	≤ 2.25	2	2.07	25	2.79	Không đạt (8T)	3.36	4.48	5.59
6	B787	≤ 2.15	0	0	1	0.86	Đạt	5.02	7.9	10.77
7	A350	≤ 2.1	0	0	2	2.75	Không đạt (8T)	6.84	11.59	16.33
8	A321	≤ 1.98	2	2.73	15	2.6	Không đạt (T8+8T)	3.46	4.94	6.41
9	ATR72	≤ 5.14	0	0	1	3.45	Đạt	14.06	22.97	31.89
10	Tỉ lệ vụ việc mức 2 / 10,000 cb	≤ 205	154	128	1386	155	Đạt	215.97	226.94	237.92
11	B787	≤ 8.97	0	0	5	4.29	Đạt	11.84	14.72	17.59
12	A350	≤ 10.02	0	0	5	6.88	Đạt	15.69	21.37	27.04
13	A321	≤ 182.54	144	196	1074	186	Không đạt (T8+8T)	199.37	216.2	233.02
14	ATR72	≤ 444.13	9	416	139	479	Không đạt (8T)	597.25	750.37	903.5
15	Tỉ lệ vụ việc mức 1 / 10,000 cb	≤ 1285	940	971	7509	839	Đạt	1342.27	1399.55	1456.82
16	B787	≤ 705	94	848	802	688	Không đạt (T8)	832.52	960.04	1087.56
17	A350	≤ 630	31	339	274	377	Đạt	724.63	819.27	913.9
18	A321	≤ 837	734	1001	4834	839	Không đạt (T8+8T)	938.08	1039.16	1140.25
19	ATR72	≤ 1846.73	39	1806	447	1541	Đạt	2378.8	2910.87	3442.95

Stt	Danh mục chỉ số an toàn KTB	Mục tiêu 2025	T08/2025		Thực hiện 2025 (Cộng dồn 8T)		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AoS) năm 2025		
			Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo AT mức thấp	Cảnh báo AT mức TB	Cảnh báo AT mức cao
	Điều hành khai thác									
20	Lỗi cập nhật tài liệu, dữ liệu khai thác	≤ 10 error/ năm	0		1		Đạt	03 error/ quý 02 error/ tháng	04 error/ quý 02 error/ tháng	05 error/ quý 02 error/ tháng
21	Chuyến bay thiếu phép bay	≤ 01 error / tháng ≤ 02 error / quý ≤ 08 error / năm	0		0		Đạt	02 error/ quý	03 error/ quý	04 error / quý
22	Chuyến bay áp dụng MEL/CDL chưa đúng	≤ 03 error / tháng ≤ 08 error / quý ≤ 20 error / năm	0		0		Đạt	6 chuyến/ tháng	7 chuyến/ tháng	8 chuyến/ tháng
23	Báo cáo an toàn tự nguyện trên hệ thống AQD	≥ 108 BC/năm ≥ 9 BC/tháng	09 báo cáo		104 báo cáo		Đạt	< 8BC /tháng	< 6 BC /tháng	< 4 BC /tháng

Stt	Danh mục chỉ số an toàn KTB	Mục tiêu 2025	QI/2025		QII/2025		Cộng dồn 2025 (QI+QII)		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2025		
			Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo AT mức thấp	Cảnh báo AT mức TB	Cảnh báo AT mức cao
	Hoạt động trong khoang khách											
1	Tỉ lệ TV mở cửa MB sai quy định/ 10,000 cb	≤ 0.08	0	0	0	0	0	0	Đạt	0.30	0.51	0.73
2	Tỷ lệ TV kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay chưa đúng quy định/ 100 chuyến bay*	≤ 10	40	19.8	36	19.25	76	19.54	Không đạt	17.04	20.89	24.74
3	Tỷ lệ TV chưa tuân thủ quy trình quản lý nhiễu động trên chuyến bay/ 100 chuyến bay*	≤ 5	11	5.44	17	9.09	28	7.20	Không đạt	8.39	10.20	12.02
4	TV không kiểm tra phanh xe đẩy (trolleys) trước chuyến bay/ 100 chuyến bay*	≤ 6	18	8.91	10	5.35	28	7.20	Không đạt	10.32	12.52	14.72

II. Quản lý rủi ro các vấn đề an toàn khai thác bay 2025

Các rủi ro nằm trong vùng vàng cần được theo dõi (*nguồn: AQD system)

Stt	Đơn vị	Rủi ro		T08/2025
01	ĐTV	R195-25	Rủi ro có cháy, khói của pin sạc dự phòng có chứa lithium trong cabin	2C
02	ĐTV	R23-24	Tiếp viên kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay chưa đúng quy trình	2C
03	ĐB919	R13-24	Các chuyến bay tiếp cận không ổn định dưới 1000ft (B787/A350/A321/ATR72)	4D

PHỤ LỤC 2

B787 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
Glideslope deviation above glide between 1000ft and 500ft	Level 1	9.02	1E

A350 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
High rate of descent during approach, between 1000 and 500 feet	Level 1	10.94	2E
Speed high during approach at 1000 feet	Level 1	21.88	2E
Speed high during approach at 50 feet	Level 1	10.94	2E

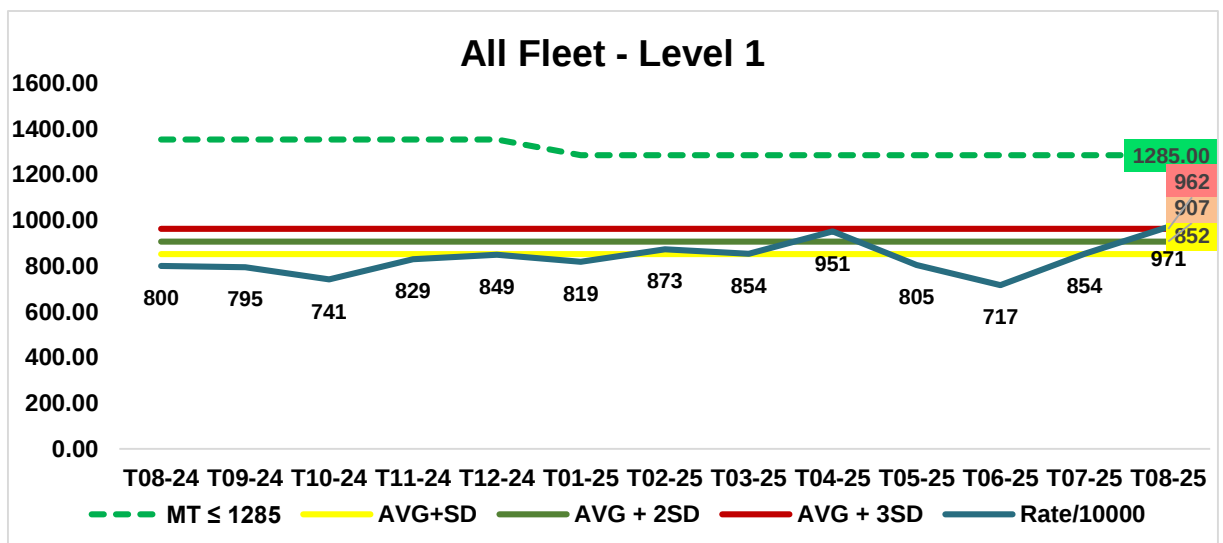
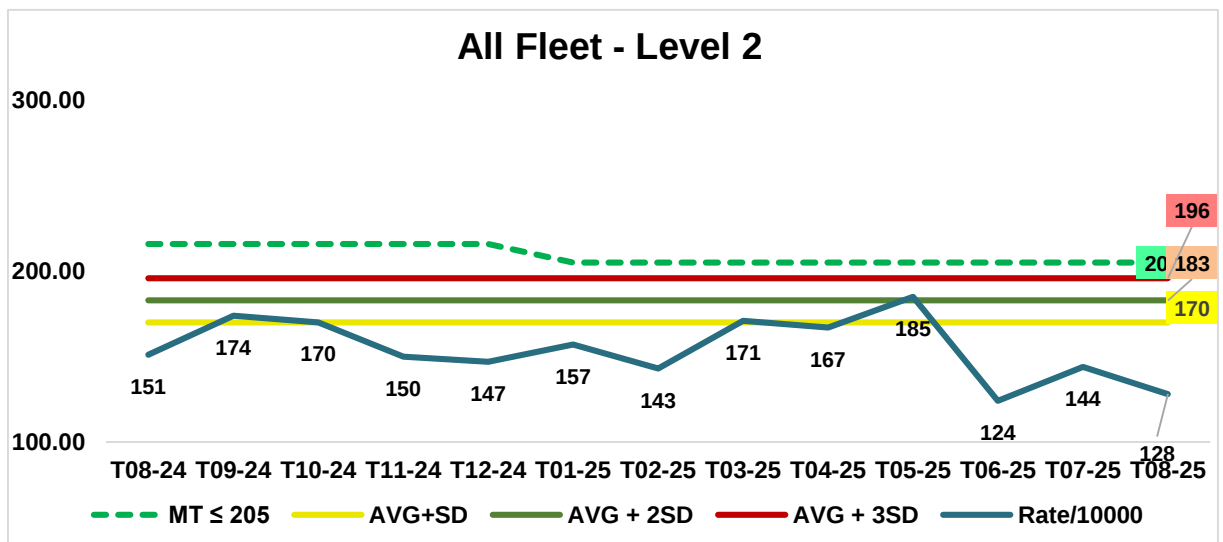
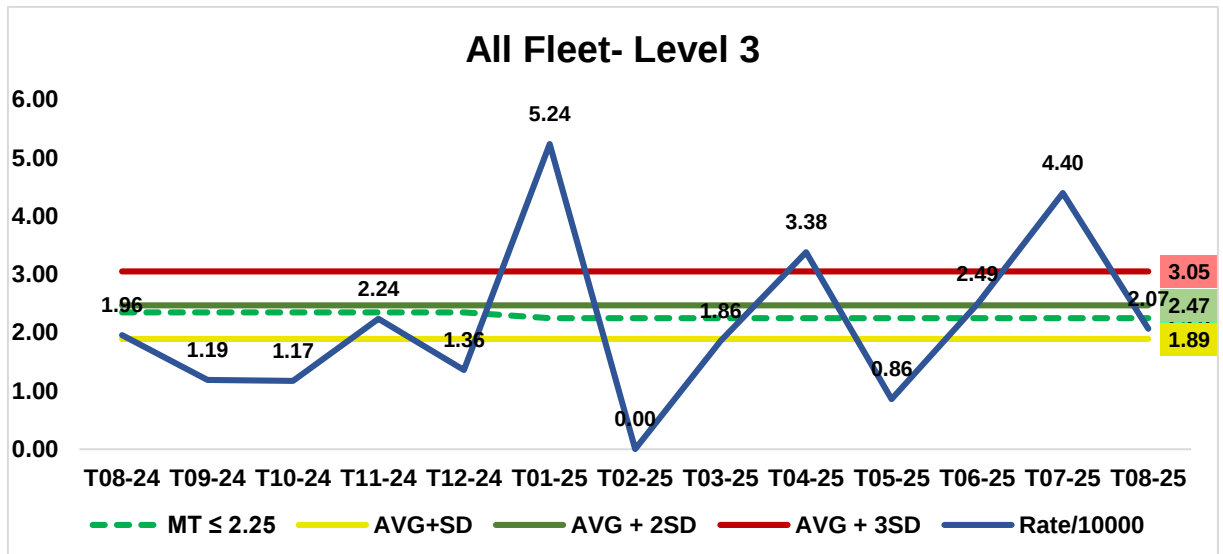
A321 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
Glide deviation during approach	Level 1	6.72	1E
Glide deviation during approach	Level 2	1.34	1D
High rate of descent during approach, between 1000 and 500 feet	Level 1	6.72	1E
High rate of descent during approach, between 500 and 50 feet	Level 1	8.07	1E
High rate of descent during approach, between 500 and 50 feet	Level 2	2.69	1D
Late configuration setting at landing	Level 2	2.69	1D
Late configuration setting at landing	Level 3	1.34	1C
Path low during final approach at 1000ft	Level 1	6.72	1E
Path low during final approach at 500ft	Level 1	9.41	1E
Speed high during approach at 1000 feet	Level 1	12.10	2E
Speed high during approach at 1000 feet	Level 2	2.69	1D
Speed high during approach at 500 feet	Level 1	5.38	1E
Speed high during approach at 500 feet	Level 2	2.69	1D

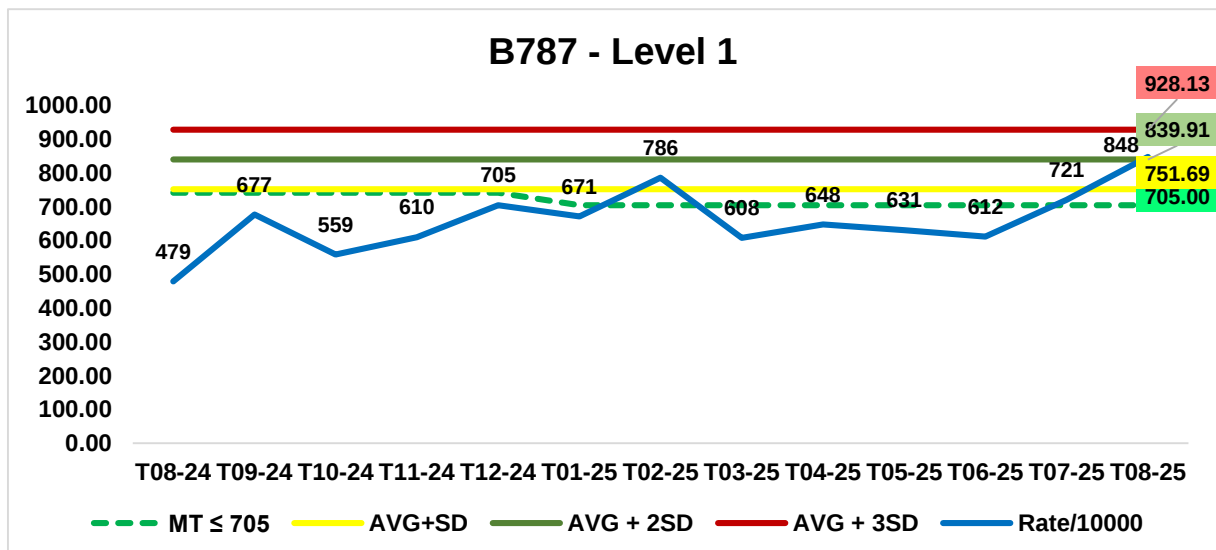
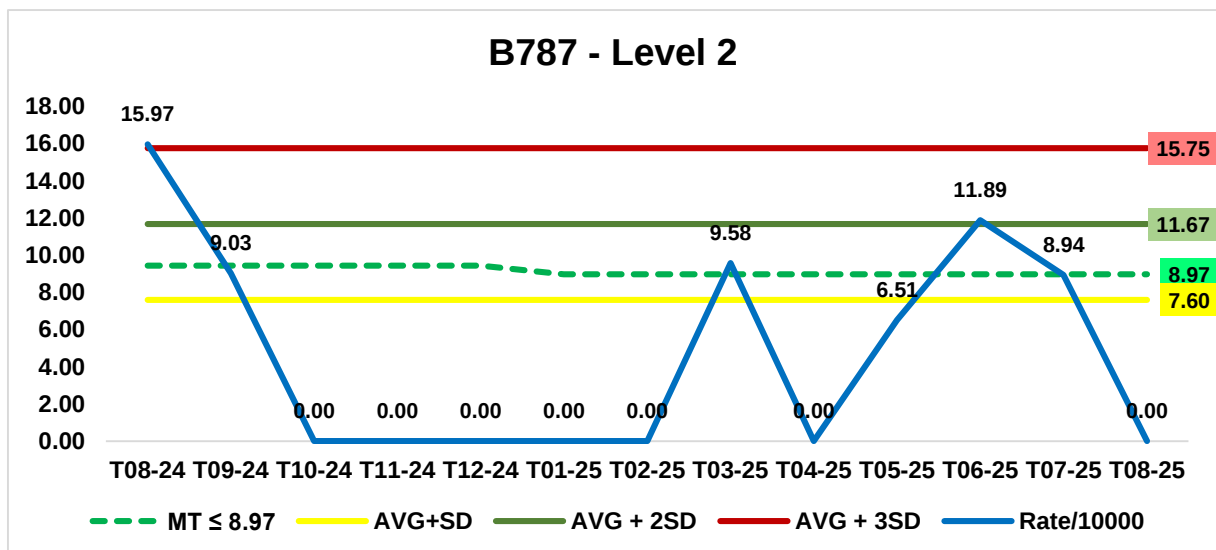
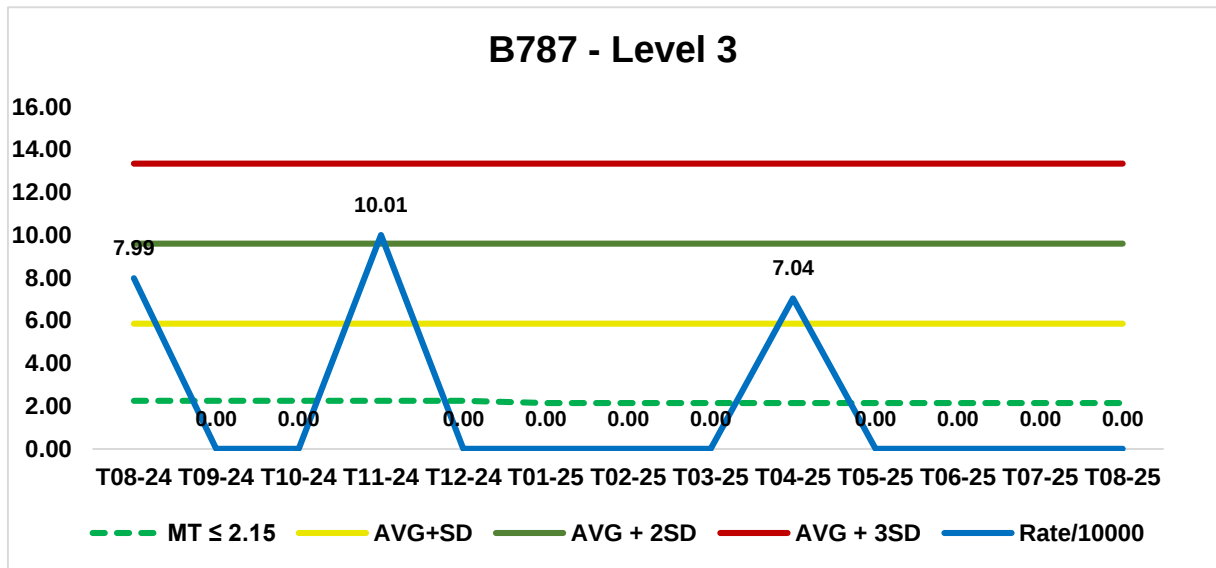
ATR72 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
High rate of descent during approach, between 500 and 50 feet	Level 2	46.30	3D
Speed high during approach at 1000 feet	Level 1	92.59	4E
Speed low during approach at 500 feet	Level 2	46.30	3D

PHỤ LỤC 3
Các đội bay T08/2025



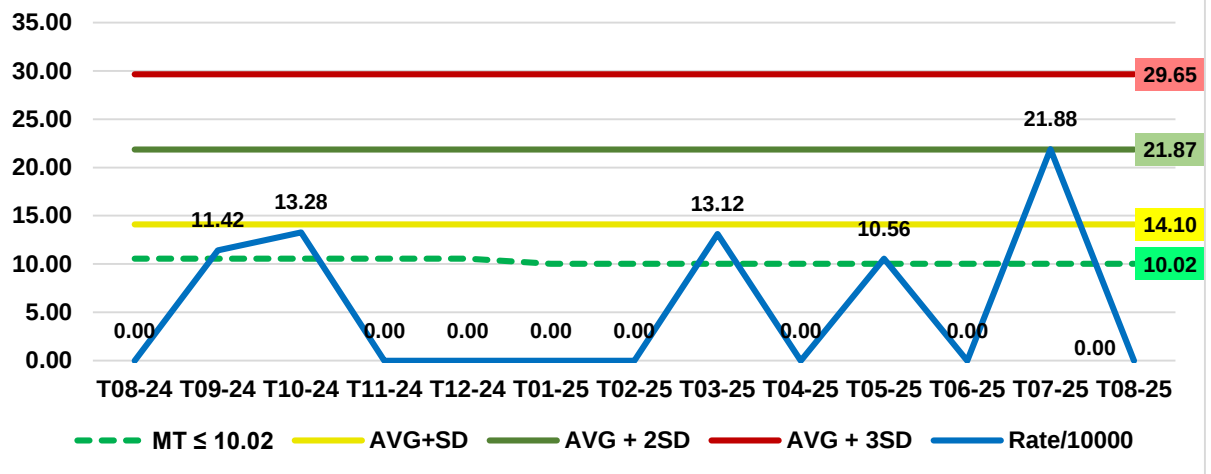
PHỤ LỤC 3 (TIẾP)
Đội bay B787 T08/2025



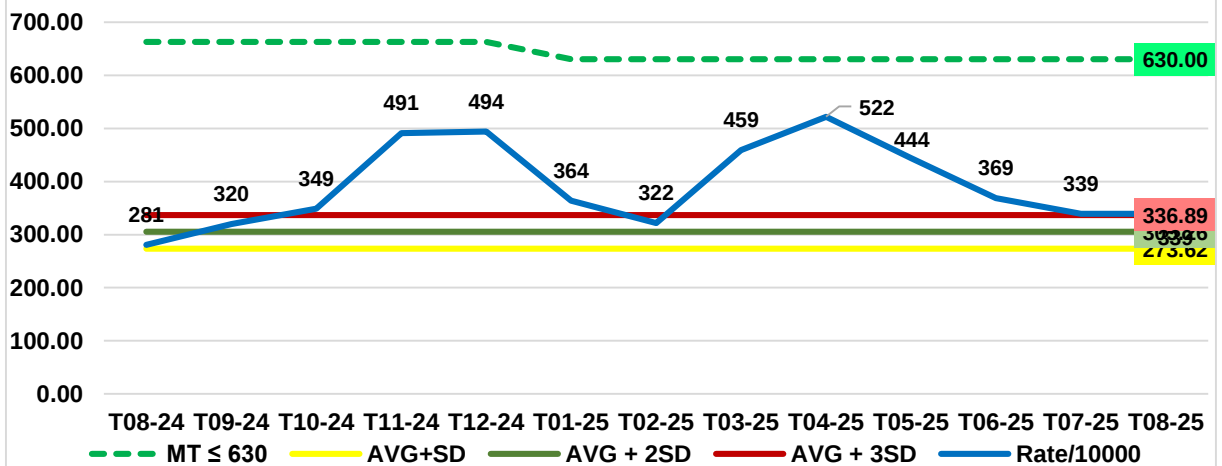
PHỤ LỤC 3 (TIẾP)

Đội bay A350 T08/2025

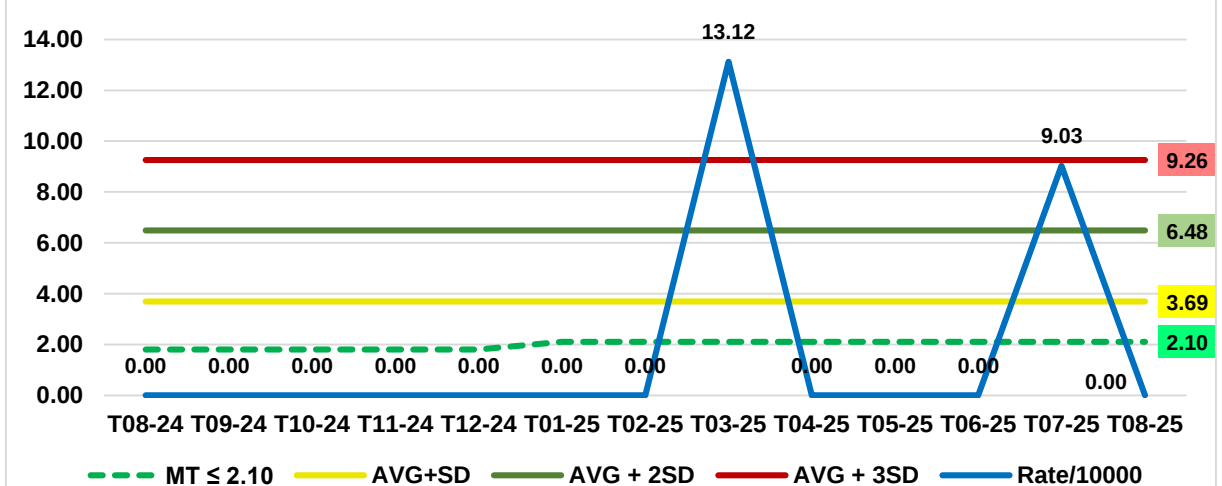
A350 - Level 2



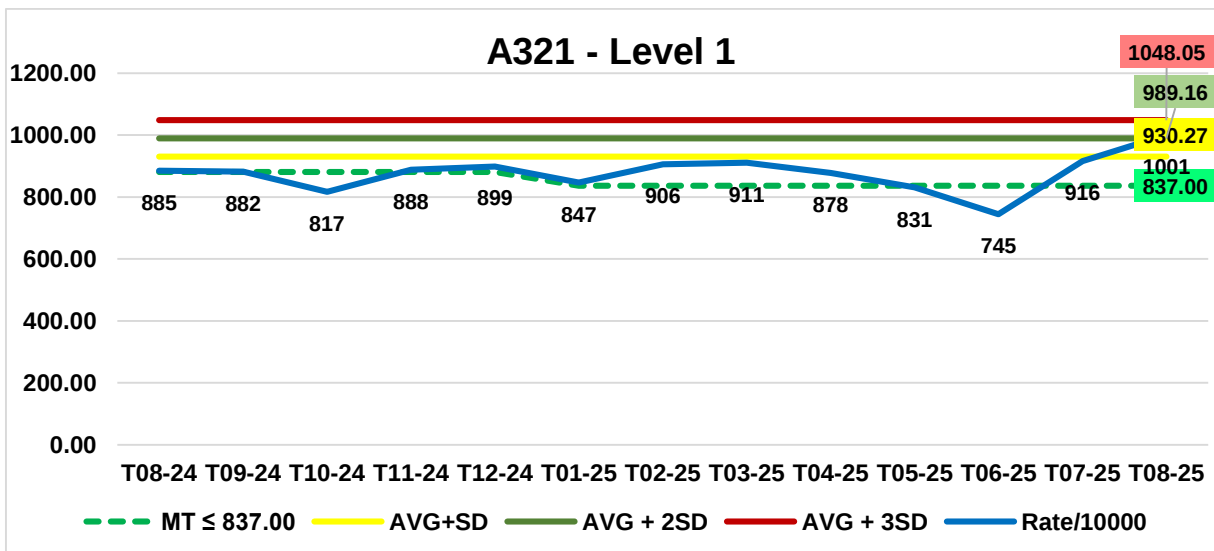
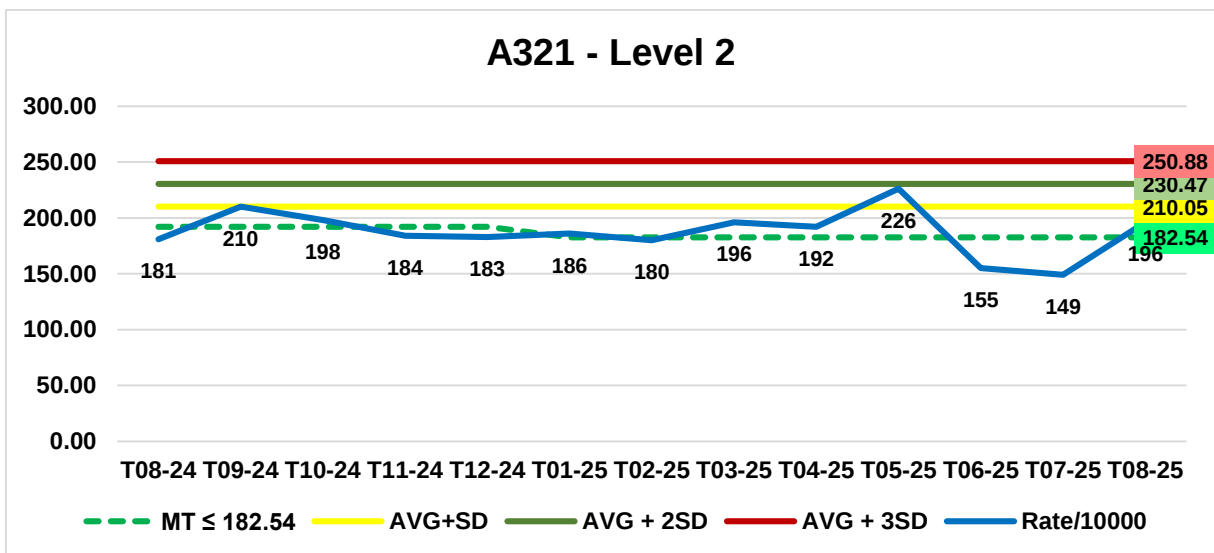
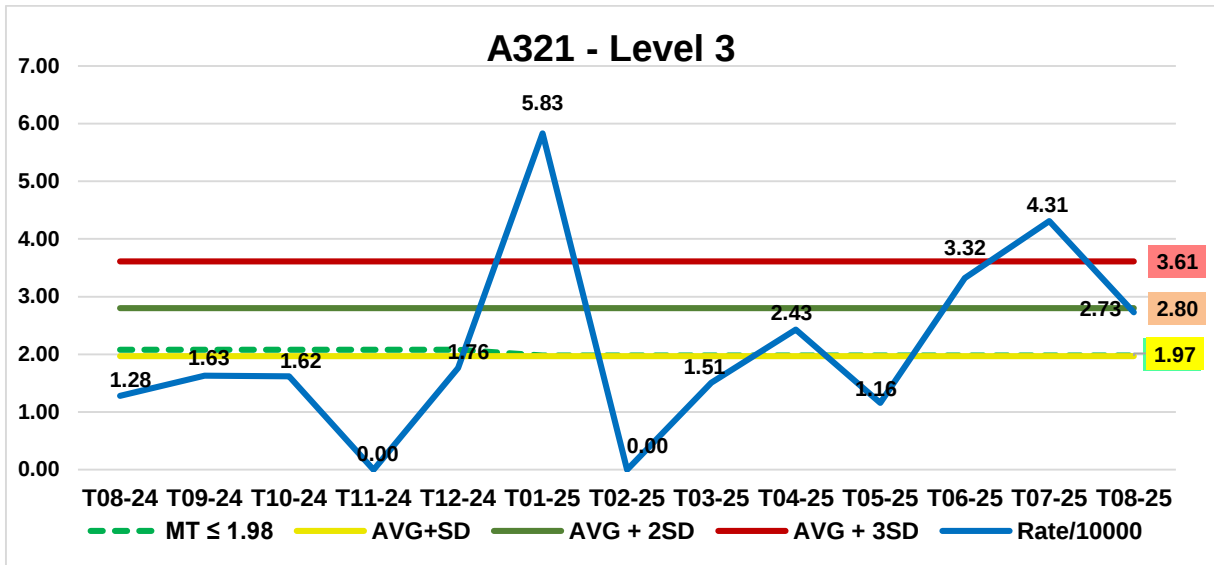
A350 - Level 1



A350 - Level 3

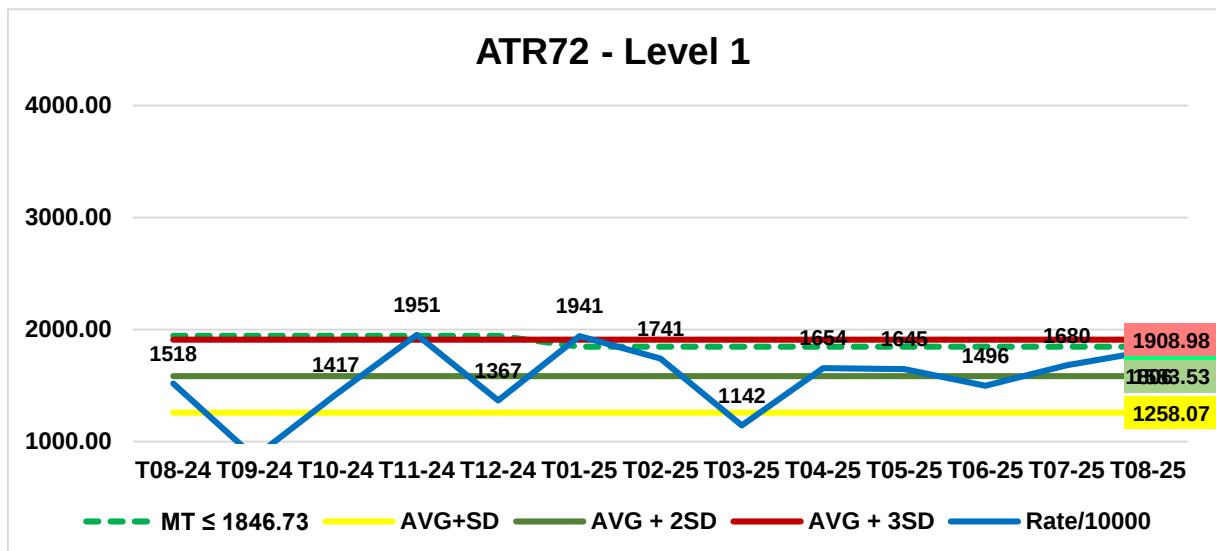
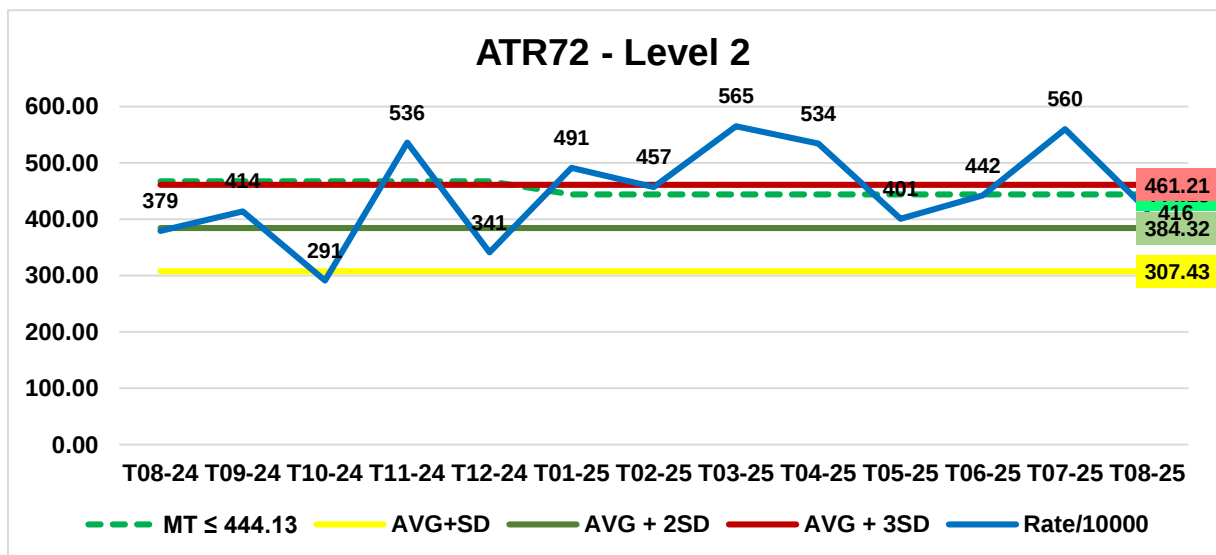
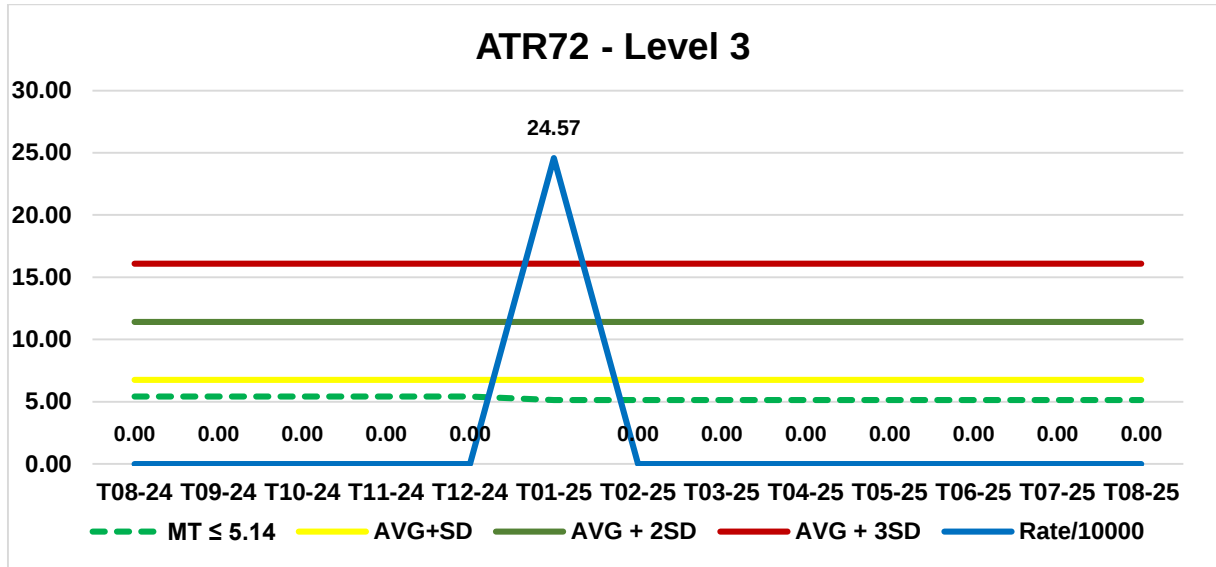


PHỤ LỤC 3 (TIẾP)
Đội bay A321 T08/2025



PHỤ LỤC 3 (TIẾP)

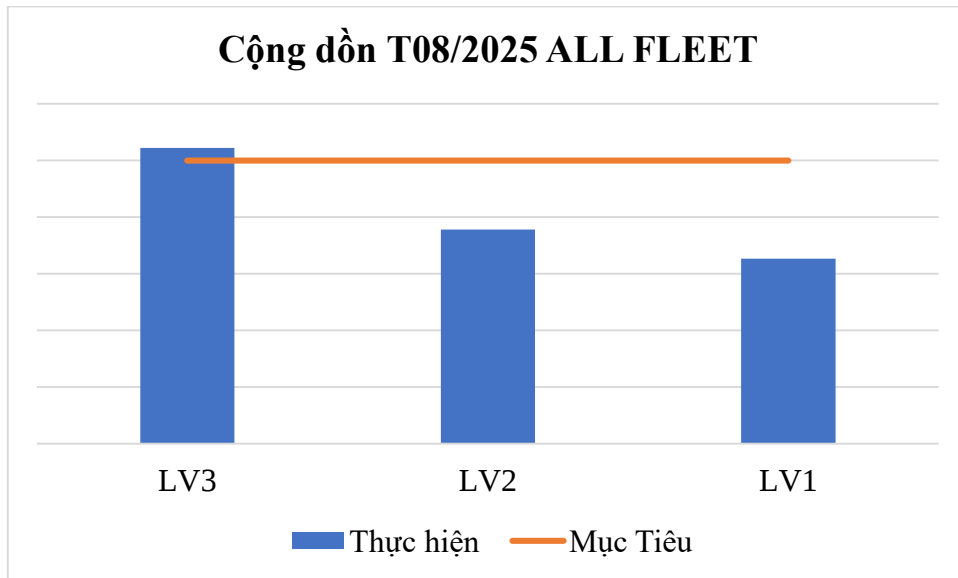
Đội bay ATR72 T08/2025



PHỤ LỤC 4

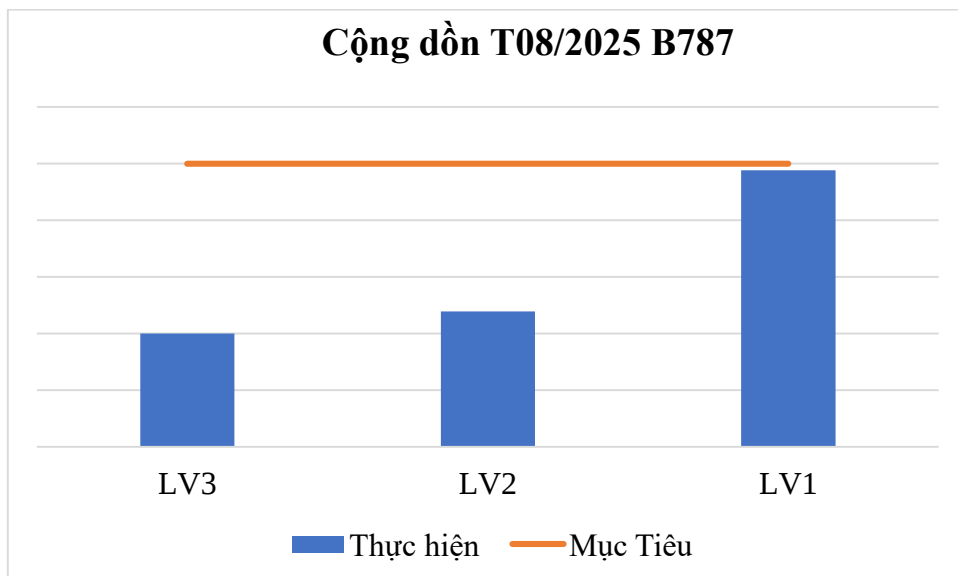
Các đội bay cộng dồn T08/2025

All Fleet	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	2.35	2.25	104%
Level 2	155.00	205.00	76%
Level 1	839.00	1285.00	65%



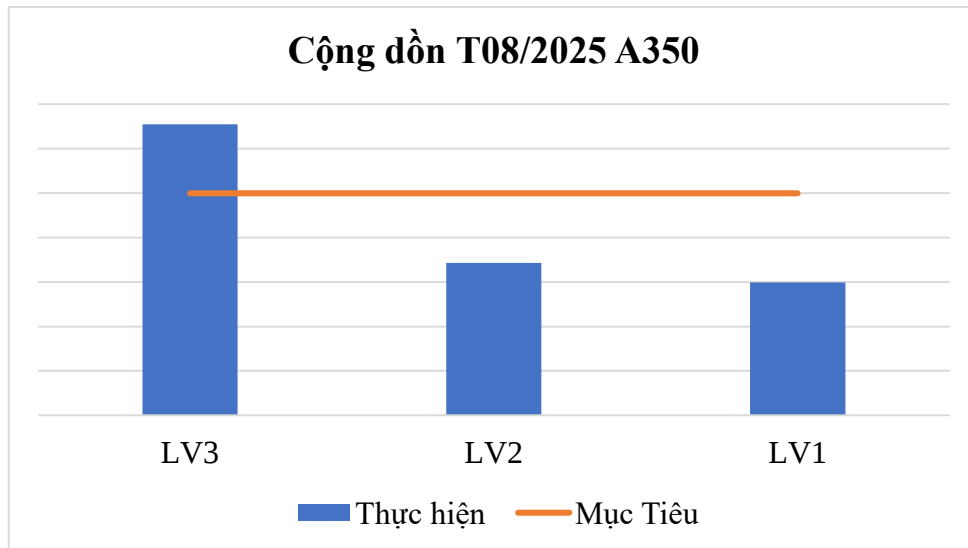
Đội B787 cộng dồn T08/2025

B787	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	0.86	2.15	40%
Level 2	4.29	8.97	48%
Level 1	688.00	705.00	98%



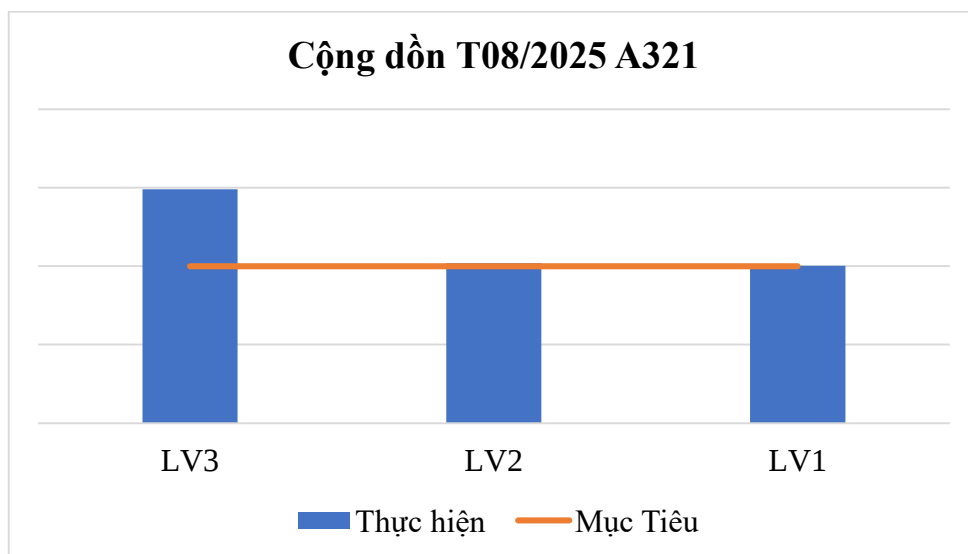
Đội bay A350 cộng dồn T08/2025

A350	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	2.75	2.10	131%
Level 2	6.88	10.02	69%
Level 1	377.00	630.00	60%



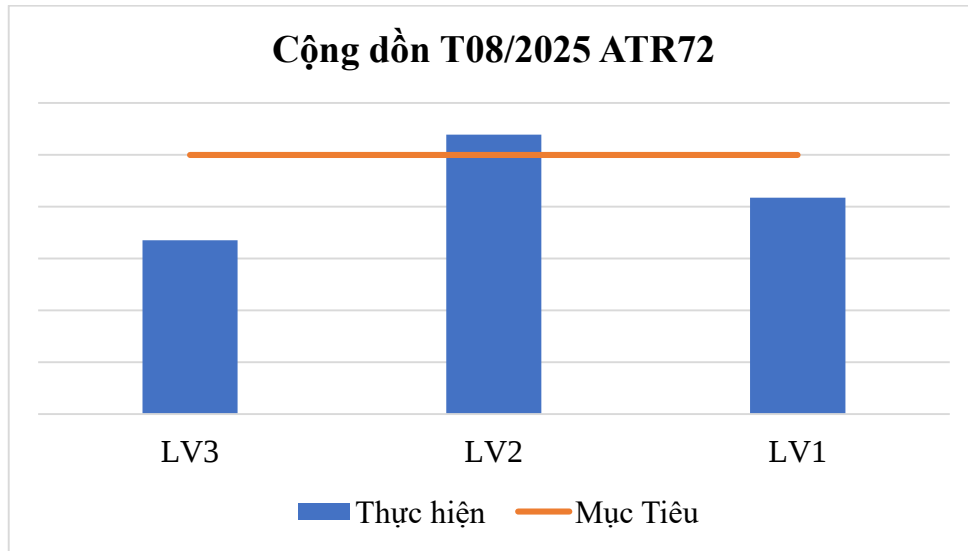
Đội bay A321 cộng dồn T08/2025

A321	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	2.95	1.98	149%
Level 2	186.00	182.54	102%
Level 1	839.00	837.00	100%



Đội bay ATR72 cộng dồn T08/2025

ATR72	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	3.45	5.14	67%
Level 2	479.00	444.13	108%
Level 1	1541.00	1846.73	83%



PHỤ LỤC 5: Nội dung công việc giao các cơ quan, đơn vị

Stt	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn
1	Chủ trì lấy ý kiến các CQĐV, hoàn thiện quy định về chia ca nghỉ của TV trên CB	ĐTV		T09/2025
2	Tiếp tục phối hợp với A08 hoàn thiện và triển khai quy trình phối hợp giữa phi công và sĩ quan An ninh trên không	ANHK		T09/2025
3	Lắp rèm cho vị trí nghỉ của PC, TV trên tàu bay A321 đi Ấn Độ.	KT		
4	Làm việc với ĐGV của IOSA về việc TV cần có báo cáo cho PC “Cabin secured” khi chuẩn bị đi vào vùng nhiễu động	ĐTV		